06. Loại hình nhập gia công chuyển tiếp

Thương nhân được quyền gia công chuyển tiếp. Theo đó:

1. Sản phẩm gia công của hợp đồng gia công này được sử dụng làm nguyên liệu gia công cho hợp đồng gia công khác tại Việt Nam.

2. Sản phẩm gia công của hợp đồng gia công công đoạn trước được giao cho thương nhân theo chỉ định của bên đặt gia công cho hợp đồng gia công công đoạn tiếp theo.

Công văn số 4696/TCHQ-GSQL ngày 16-8-2007 của Tổng cục Hải quan về việc thủ tục hải quan đối với hàng gia công chuyển tiếp.

Thời gian qua có một số doanh nghiệp thực hiện gia công chuyển tiếp nhưng không làm thủ tục hải quan giao nhận hàng gia công chuyển tiếp, nên không có tờ khai hàng gia công chuyển tiếp để làm thủ tục khấu trừ thuế GTGT. Để đảm bảo sự thống nhất giữa thủ tục hải quan và thủ tục khấu trừ thuế GTGT đối với sản phẩm gia công chuyển tiếp, Tổng cục Hải quan hướng dẫn như sau:

Tất cả các trường hợp giao nhận hàng gia công chuyển tiếp (kể cả trường hợp giao nhận hàng gia công chuyển tiếp để thực hiện gia công chuyển tiếp công đoạn quy định tại khoản 2, Điều 34 Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23-01-2006 của Chính phủ) đều phải làm thủ tục hải quan theo đúng quy định của Quyết định 69/2004/QĐ-BTC ngày 24-8-2004.

Ví dụ: Thương nhân nước ngoài ký 02 hợp đồng gia công với doanh nghiệp A và B để gia công một loại sản phẩm (doanh nghiệp B chỉ gia công công đoạn). Doanh nghiệp A sản xuất ra bán thành phẩm, giao cho doanh nghiệp B để gia công 01 công đoạn, sau đó chuyển bán thành phẩm đã gia công công đoạn cho doanh nghiệp A để gia công tiếp thành sản phẩm hoàn chỉnh và xuất khẩu. Trường hợp này là gia công chuyển tiếp công đoạn quy định tại khoản 2, Điều 34 Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23-01-2006 của Chính phủ. Doanh nghiệp A và B phải làm thủ tục hải quan khi giao nhận bán thành phẩm, nguyên vật liệu (nếu doanh nghiệp A chuyển cả nguyên vật liệu cho doanh nghiệp B để gia công) giữa 02 doanh nghiệp.

VI- THỦ TỤC GIAO NHẬN SẢN PHẨM GIA CÔNG CHUYỂN TIẾP:

1- Nhiệm vụ của doanh nghiệp trong việc giao nhận hàng:

- Trên cơ sở văn bản chỉ định của các bên thuê gia công, doanh nghiệp giao sản phẩm gia công chuyển tiếp (Bên giao) và doanh nghiệp nhận sản phẩm gia công chuyển tiếp (Bên nhận) tự tổ chức việc giao, nhận hàng theo các bước quy định tại điểm 3 dưới đây.

- Giám đốc Bên giao, Bên nhận chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc giao, nhận sản phẩm đúng như khai báo trên tờ khai hàng gia công chuyển tiếp (dưới đây gọi tắt là tờ khai chuyển tiếp).

- Giám đốc Bên giao phải chịu trách nhiệm về việc sản phẩm gia công chuyển tiếp được sản xuất từ nguyên liệu nhập khẩu của hợp đồng gia công.

- Nếu hợp đồng gia công có sản phẩm gia công chuyển tiếp (hợp đồng gia công giao) và hợp đồng gia công sử dụng sản phẩm gia công chuyển tiếp làm nguyên liệu gia công (hợp đồng gia công nhận) đều cùng một doanh nghiệp nhận gia công, thì doanh nghiệp này thực hiện nhiệm vụ của cả Bên giao và Bên nhận.

2- Tờ khai chuyển tiếp được sử dụng làm chứng từ để thanh khoản hợp đồng gia công nếu đáp ứng được các yêu cầu:

2.1- Đối với hợp đồng gia công giao:

- Các tiêu chí trên tờ khai phải được kê khai đầy đủ, không tẩy xoá; có xác nhận, ký tên, đóng dấu của cả 4 bên: Bên giao; Bên nhận; Hải quan quản lý hợp đồng gia công giao (Hải quan bên giao); Hải quan quản lý hợp đồng gia công nhận (Hải quan bên nhận).

- Thời điểm xuất trình để Hải quan bên giao xác nhận lên tờ khai phải nằm trong thời hạn hiệu lực của hợp đồng gia công giao và không quá 15 ngày kể từ ngày Hải quan bên nhận ký xác nhận hoàn thành thủ tục hải quan lên tờ khai.

2.2- Đối với hợp đồng gia công nhận:

- Các tiêu chí trên tờ khai phải được kê khai đầy đủ, không tẩy xoá; có xác nhận, ký tên, đóng dấu của 3 bên (trừ Hải quan bên giao).

- Thời điểm xuất trình để Hải quan bên nhận xác nhận lên tờ khai phải nằm trong thời hạn hiệu lực của hợp đồng gia công nhận và không quá 15 ngày kể từ ngày Bên giao lập tờ khai chuyển tiếp

3- Quy trình thủ tục hải quan:

Bước 1:

- Bên giao kê khai đầy đủ các tiêu chí dành cho người giao hàng khai, ghi rõ ngày tháng năm, ký tên, đóng dấu vào ô quy định trên cả 4 tờ khai (mẫu HQ/2004-GCCT do Tổng cục Hải quan ấn hành).

- Giao sản phẩm kèm 04 tờ khai cho Bên nhận.

B**ước 2:**

- Sau khi nhận đủ sản phẩm và 04 tờ khai hải quan đã kê khai, ký tên, đóng dấu của Bên giao, Bên nhận khai đầy đủ các tiêu chí dành cho người nhận hàng, ghi rõ ngày tháng năm, ký tên, đóng dấu vào ô quy định trên cả 04 tờ khai.

- Mang hồ sơ hải quan gồm 04 tờ khai, văn bản chỉ định nhận hàng của bên thuê gia công, mẫu hàng gia công chuyển tiếp đến Hải quan bên nhận để đăng ký tờ khai.

Bước 3:

Hải quan bên nhận:

- Tiếp nhận hồ sơ Hải quan và mẫu hàng gia công chuyển tiếp.

- Tiến hành đăng ký tờ khai; điền số, ngày tờ khai vào Bảng thống kê tờ khai nhập khẩu (mẫu 08/HQ-GC); lập Phiếu lấy mẫu, niêm phong mẫu hàng theo đúng qui định.

- Xác nhận đã làm thủ tục hải quan, ký tên đóng dấu lên cả 04 tờ khai.

- Lưu 01 tờ khai và văn bản chỉ định nhận hàng của bên thuê gia công; Trả cho Bên nhận 03 tờ khai; giao mẫu hàng đã niêm phong hải quan cho Bên nhận tự bảo quản để xuất trình cho Hải quan khi làm thủ tục xuất khẩu sản phẩm gia công hoặc các trường hợp khác khi Hải quan yêu cầu.

Bên nhận: Lưu 01 tờ khai; chuyển 02 tờ khai còn lại cho Bên giao.

Bước 4:

- Bên giao sau khi nhận được 02 tờ khai hải quan do Bên nhận chuyển đến đã có đầy đủ kê khai, chữ ký, đóng dấu của Bên nhận và Hải quan bên nhận, mang 02 tờ khai này và văn bản chỉ định giao hàng đến Hải quan bên giao để đăng ký tờ khai.

Bước 5:

- Hải quan bên giao:

- Tiếp nhận hồ sơ hải quan (gồm 02 tờ khai hải quan đã có đầy đủ kê khai, xác nhận, chữ ký, đóng dấu của Bên giao, Bên nhận và Hải quan bên nhận; văn bản chỉ định giao hàng của bên thuê gia công).

- Đăng ký tờ khai; điền vào bảng thống kê tờ khai xuất khẩu (mẫu 09/HQ-GC) theo qui định; xác nhận hoàn thành thủ tục hải quan; ký tên, đóng dấu vào cả 02 tờ khai.

- Trả Bên giao 01 tờ khai; Lưu 01 tờ khai và văn bản chỉ định giao hàng.

Tại các bước trên đây, nếu hợp đồng gia công giao và hợp đồng gia công nhận đều do một Chi cục Hải quan quản lý thì Chi cục Hải quan này thực hiện nhiệm vụ của cả Hải quan bên giao và Hải quan bên nhận.

Thủ tục giao nhận sản phẩm gia công chuyển tiếp này áp dụng cho cả trường hợp hợp đồng gia công giao và hợp đồng gia công nhận khác đối tác thuê gia công

Dịch vụ khác

11. Chuyển cửa khẩu

Trừ hàng hóa quy định tại khoản 2 Điều này, các loại hàng hóa khác đều được phép kinh doanh theo phương thức chuyển khẩu; ...

Đọc thêm 11. Chuyển cửa khẩu

10. Hàng dệt may

Thực hiện công văn số 6450/TCHQ-CNTT ngày 15/11/2007 của Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan Bình Dương hướng dẫn khai hải quan đối với ...

Đọc thêm 10. Hàng dệt may

09. Loại hình nhập phi mậu dịch

- Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phi mậu dịch phải là những mặt hàng không thuộc danh mục cấm nhập khẩu, cấm xuất khẩu ...

Đọc thêm 09. Loại hình nhập phi mậu dịch

08. Loại hình tạm nhập -tái xuất hoặc tạm xuất-tái nhập

Thương nhân đã được Bộ Thương mại cấp giấy phép tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu qua các cửa khẩu quốc tế, cảng biển quốc ...

Đọc thêm 08. Loại hình tạm nhập -tái xuất hoặc tạm xuất-tái nhập

07. Loại hình nhập của doanh nghiệp chế xuất

Doanh nghiệp nội địa bán hàng cho DNCX (có làm định mức) thì làm tờ khai XNK-TC mẫu HQ/2002-TC

Đọc thêm 07. Loại hình nhập của doanh nghiệp chế xuất

05. Nhập gia công

Quy trình thủ tục hải quan để xuất khẩu sản phẩm gia công: thực hiện như Quy trình thủ ...

Đọc thêm 05. Nhập gia công